TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẢO LÂM** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: **57**/2023/HS-ST
Ngày : 03.8.2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO LÂM, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Bích Thủy**

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông **Nguyễn Trọng Hoàng**

+ Ông **Nguyễn Văn Cư**

- ***Thư ký phiên tòa*:** Ông **Nguyễn Anh Vương**- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa*:** Ông **Lê Hữu Việt Phú-** Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 8 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm trực tuyến, công khai vụ án hình sự thụ lý số 33/2023/TLST- HS ngày 08 tháng 5 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2023/QĐXXST- HS ngày 19 tháng 7 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Lê Văn N**; tên gọi khác: Không; sinh năm 1988 tại Lâm Đồng.

Nơi đăng ký HKTT: Thôn 9, xã Đ, huyện D, tỉnh Lâm Đồng; Chỗ ở: Thôn 14, xã Đ, huyện D, tỉnh Lâm Đồng; Tạm trú: Thôn 11, xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng; Nghề nghiệp: Làm vườn; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: N; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Hữu K, sinh năm 1958 và bà Đào Thị T, sinh năm 1956; vợ Lê Thị H, sinh năm 1989; con: có 02 con, lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ nhất sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tại bản án số 30/2008/HSST ngày 11/4/2008 của Tòa án nhân dân thị xã Bảo Lộc (nay là TAND thành phố Bảo Lộc), tỉnh Lâm Đồng xử phạt Lê Văn N 06 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội "hủy hoại tài sản", tại bản án số 03/2009/HSST ngày 16/01/2009 của TAND huyện Đạ Huoai, tỉnh Lâm Đồng xử phạt Lê Văn N 12 tháng tù về tội "hủy hoại tài sản", tổng hợp hình phạt buộc Lê Văn N phải chấp hành hình phạt là 18 tháng tù, chấp hành xong hình phạt ngày 03/12/2009, nộp xong án phí sơ thẩm ngày 03/12/2009.

Bị tạm giữ ngày 27/12/2022 đến ngày 05/01/2023 chuyển sang tạm giam, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng.

2. Họ và tên: **Lê Hữu S**; tên gọi khác: Không; sinh năm 1992 tại Lâm Đồng.

Nơi đăng ký HKTT: Ấp 1, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai; Nơi tạm trú và chỗ ở: Thôn 11, xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng; Nghề nghiệp: Thợ điện; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: N; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt N; con ông Lê Hữu K, sinh năm 1958 và bà Đào Thị T, sinh năm 1956; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không;

Bị tạm giữ ngày 27/12/2022 đến ngày 05/01/2023 chuyển sang tạm giam, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 09 giờ 30 phút ngày 27/12/2022, tại nhà thuê của Lê Văn N thuộc thôn 11, xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng, Công an huyện Bảo Lâm tiến hành kiểm tra và bắt quả tang Lê Văn N và Lê Hữu S đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Phát hiện và thu giữ trong túi áo bên phải, phía trước của áo khoác da màu nâu Lê Văn N đang mặc 01 gói giấy màu trắng- cam, kích thước 3,4cm x 3,5cm, bên trong gói giấy này có chứa chất bột màu trắng dạng cục, Lê Văn N khai nhận chất bột màu trắng dạng cục trong gói giấy trên là ma túy loại Heroine của N cất giấu để sử dụng. Ngoài ra Cơ quan Công an còn phát hiện và tạm giữ của Lê Văn N 02 bơm kim tiêm màu trắng, nắp màu đỏ chưa qua sử dụng; 01 cân điện tử màu đen, nắp màu trắng nhãn hiệu Amput, mặt dưới của cân có ghi chữ "1*CR2032 Batterry"; số tiền 90.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen không rõ loại, kiểu máy: CPH1912, số Imei 1: 868683049579967, số Imei 2: 868683049579968, bên trong điện thoại gắn sim 1 số: 0933296459, sim 2 số: 0973512812.

Tiến hành kiểm tra người của Lê Hữu S, Cơ quan Công an phát hiện và thu giữ trong túi quần Jean bên trái, phía trước S đang mặc 01 gói nylon màu trắng, viền màu đỏ, kích thước 5cm x 10cm, bên trong có chứa 08 gói giấy màu trắng, bên trong các gói này đều chứa chất bột màu trắng dạng cục trong đó: 05 gói có kích thước mỗi 1,2 cm x 2,2cm, trên 02 mặt của mỗi gói có ghi chữ "I" bằng mực màu xanh; 02 gói có kích thước 1,8cm x 1,3cm, trên 02 mặt của mỗi gói có ghi số "3" bằng mực màu xanh; 01 gói có kích thước 1cm x 1,4cm, trên 02 mặt của gói có đánh dấu "." bằng mực màu xanh. Lê Hữu S khai nhận số chất bột màu trắng dạng cục trong 08 gói giấy trên là ma tuý, loại Heroine của Lê Văn N vừa đưa cho Lê Hữu S với mục đích để S cất giấu dùm N. Ngoài ra còn tạm giữ của Lê Hữu S 01 bơm kim tiêm màu trắng, nắp màu đỏ đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung không rõ loại màu xanh, số Imei1: 355079080098408, số Imei2: 355079080098406, bên trong điện thoại gắn sim 1 số : 0784984737 và sim 2 số : 0977030438; 01 bóp da màu nâu và số tiền 870.000 đồng.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lê Văn N tại thôn 14, xã Đ, huyện D, tỉnh Lâm Đồng đã phát hiện và thu giữ 01 gói nylon màu trắng, viền màu xanh, kích thước 5cm x 4cm và 01 gói nylon màu trắng, kích thước 3cm x 3,2cm, bên trong hai

gói này đều chứa các hạt tinh thể màu trắng, Lê Văn N khai nhận các hạt tinh thể màu trắng trong 02 gói nylon trên là ma tuý đá của N cất giấu để sử dụng cho bản thân.

Tại Bản kết luận giám định số 2006/KL-KTHS ngày 30/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận:

Phong bì 01: Mẫu cục bột (M1- thu của Lê Văn N) đựng trong một gói giấy được niêm phong gửi giám định là ma tuý, có khối lượng 3,1429 g, loại Heroine.

Phong bì 02: Mẫu cục bột (M2- thu của Lê Hữu S) đựng trong tám gói giấy được niêm phong gửi giám định là ma tuý, có khối lượng 1,8253g, loại Heroine.

Phong bì 03: Mẫu tinh thể (M3- thu của Lê Văn N) đựng trong hai gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma tuý, có khối lượng 1,5209g, loại Methamphetamine.

(*Heroine là chất ma tuý nằm trong Danh mục IA, STT: 09 và Methamphetamine là chất ma tuý nằm trong Danh mục IIC, STT: 247 của Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ)*

Quá trình điều tra xác định: Lê Văn N, Lê Hữu S là anh em ruột và đều nghiện ma túy. Vào ngày 22/12/2022, Lê Văn N đến khu vực phố Tây Bùi Viện thuộc Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh mua của một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) 01 gói Heroine với số tiền 2.500.000 đồng và 02 gói ma túy đá với số tiền 500.000 đồng để về sử dụng dần. N mang tất cả số ma túy trên về nhà thuê của N tại thôn 14, xã Đ, huyện D cất giấu và N đã sử dụng số Heroin trên được khoảng 03 đến 04 lần, còn số ma túy đá thì N chưa sử dụng mà cất 02 gói ma túy đá này vào trong túi đựng vợt cầu lông và để ở trong phòng ngủ của vợ chồng N, không cho ai biết. Khoảng 07 giờ ngày 27/12/2022 tại nhà thuê của N ở thôn 14, xã Đ, huyện D, N phân số ma túy (Heroine) đã mua được vào ngày 22/12/2022 ra thành 08 gói Heroine nhỏ hơn và ký hiệu chữ "I", số "3" và dấu "." bằng mực màu xanh trên các gói Heroine đó (trong đó 05 gói có kích thước 1,2cm x 2,2cm, trên 02 mặt của mỗi gói có ghi chữ "I"; 02 gói có kích thước 1,8 x 1,3cm, trên 02 mặt của mỗi gói có ghi số "3"; 01 gói có kích thước 1 x 1,4 cm, trên 02 mặt của gói có đánh dấu "."), phần Heroine còn lại N bỏ vào trong gói giấy màu trắng- cam, kích thước 3,4cm x 3,5cm. N bỏ 08 gói hê-rô-in nhỏ vào trong 01 gói nylon màu trắng, viền màu đỏ, kích thước 5cm x 10cm, rồi cất giấu toàn bộ 09 gói Heroine này trong người và đi đến nhà thuê của N ở thôn 11, xã L, huyện B thì N gặp Lê Hữu S (em ruột N) đang ở đây.

Đến khoảng 08 giờ 30 phút cùng ngày, do N chuẩn bị đi ra ngoài có công việc nên N đưa cho S gói nylon màu trắng bên trong có 08 gói Heroine nhờ cất giấu dùm N, nếu có ai mua thì bán giúp N. Đến 09 giờ 30 phút cùng ngày, khi N và S đang ngồi tại sân nhà thuê của N ở thôn 11, xã Lộc An, huyện Bảo Lâm thì bị Công an huyện Bảo Lâm bắt quả tang thu giữ ma túy và các đồ vật tài liệu nêu trên.

Quá trình điều tra xác định được mục đích N mua ma túy, tàng trữ trái phép chất ma túy là để sử dụng và nếu có ai mua thì bán lại kiếm lợi. Còn S biết mục đích của N nhờ cất giấu 08 gói ma túy là để bán cho người khác nhưng S vẫn đồng ý cất giấu giùm N nhưng chưa bán được cho ai.

Về vật chứng:

Cơ quan CSĐT Công an huyện Bảo Lâm đang tạm giữ vật chứng sau giám định gồm: 01 phong bì niêm phong ghi số 2006/2022 – PC09, bao gói vật chứng; 01 phong bì niêm phong ghi số 2006/2022- PC09, hoàn lại mẫu vật M1: 2,8083g; M2: 1,6847g ; M3: 1,3208g

Tạm giữ của Lê Văn N: 02 bơm kim tiêm màu trắng, nắp màu đỏ chưa qua sử dụng ; 01 cân điện tử màu đen, nắp màu trắng nhãn hiệu Amput, mặt dưới của cân có ghi chữ "1*CR2032 Batterry"; 01 phong bì màu trắng, viền màu xanh- đỏ đã được niêm phong bên trong có 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen không rõ loại, kiểu máy: CPH1912, số Imei1: 868683049579967, số Imei2: 868683049579968, bên trong điện thoại gắn sim 1 số : 0933296459, sim 2 số : 0973512812; số tiền 90.000 đồng.

Tạm giữ của Lê Hữu S: 01 bơm kim tiêm màu trắng, nắp màu đỏ đã qua sử dụng; 01 phong bì màu trắng, viền màu xanh- đỏ đã được niêm phong bên trong có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung không rõ loại màu xanh, số Imei1: 355079080098408, số Imei2: 355079080098406, bên trong điện thoại gắn sim 1 số: 0784984737 và sim 2 số : 0977030438; 01 bóp da màu nâu; số tiền 870.000 đồng.

Tình tiết tăng nặng*:* Không.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra các bị can thành khẩn khai báo.

Tại bản cáo trạng số 38/CT-VKSBL ngày 04 tháng 5 năm 2023 truy tố bị cáo Lê Văn N về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* và "*Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS và khoản 1 Điều 251 BLHS, truy tố bị cáo Lê Hữu S về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại khoản 1 Điều 251 BLHS.

Tại phiên tòa:

+ Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm thực hiện quyền công tố luận tội và tranh luận, vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm đề nghị tuyên bố bị cáo Lê Văn N phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" và tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1, khoản Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 để xử phạt bị cáo Lê Văn N từ 02 năm tù đến 03 năm tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy".* Áp dụng khoản 1 Điều 251, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 để xử phạt bị cáo Lê Văn N từ 03 năm tù đến 04 năm tù về tội*"Mua bán trái phép chất ma túy"*. Áp dụng điều 55 BLHS để tổng hợp hình phạt của hai tội như trên, buộc bị cáo Lê Văn N phải chấp hành hình phạt chung của cả hai tội là từ 05 năm tù đến 07 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27/12/2022. Áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Lê Văn N: Phạt tiền từ 05 triệu đồng đến 10 triệu đồng.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm đề nghị tuyên bố bị cáo Lê Hữu S phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*. Áp dụng khoản 1 Điều 251, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 để xử phạt bị cáo Lê Hữu S từ 02 năm tù đến 03 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27/12/2022.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị về xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm.

+ Các bị cáo Lê Văn N và Lê Hữu S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Bị cáo S trình bày thêm do bị cáo N đưa ma túy cho S và có nói là ai mua thì điện thoại cho N, S chưa bán được cho ai thì bị Công an bắt quả tang. N trình bày số lượng ma túy thu giữ trong người của N và 01 cân điện tử là do N cất giấu vừa để sử dụng và phân nhỏ để bán. Còn số lượng ma túy đưa cho S là đã phân gói và đánh ký hiệu là để bán và S biết vì S từng mua ma túy nên biết ký hiệu và có dặn S khi có người mua ma túy thì điện thoại cho N.

+ Chủ tọa công bố toàn bộ lời khai của người chứng kiến ông Bùi Công N, lời khai trùng khớp với lời khai của bị cáo cùng các tài liệu trong hồ sơ vụ án.

+ Các bị cáo nói lời sau cùng: Thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, nhận thức được hành vi phạm tội là sai, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bảo Lâm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi của các bị cáo Lê Văn N và Lê Hữu S thể hiện:

Các bị cáo Lê Văn N và Lê Hữu S là anh em ruột, đều là đối tượng nghiện ma túy. N có nhân thân không tốt, từng bị kết án và buộc chấp hành hình phạt tù về tội *"Hủy hoại tài sản"* tại hai bản án của TAND Thành phố Bảo Lộc và TAND huyện Đạ Huoai. Tuy nhiên N vẫn không sửa chữa, ăn năn hối cải, hoàn lương, chấp hành tốt pháp luật mà tiếp tục phạm tội. Để có ma tuý sử dụng cho bản thân và bán lại cho người khác kiếm lợi bất chính, vào ngày 22/12/2022, Lê Văn N đến khu vực phố Tây Bùi Viện thuộc Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh mua của một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) 01 gói Heroine với số tiền 2.500.000 đồng và 02 gói ma túy đá với số tiền 500.000 đồng mang về nhà thuê tại thôn 14, xã Đ, huyện D cất giấu. Mục đích của việc tàng trữ ma túy như trên là vừa để sử dụng cho bản thân, vừa bán lại cho người khác để kiếm lợi, lấy tiền mua ma túy tiếp. Đến sáng ngày 27/12/2022 N phân số ma túy loại Heroine ra thành 09 gói (trong đó 08 gói có kích thước 5cm x 10cm và 01 gói kích thước 3,4cm x 3,5cm). Sau đó, S mang số ma túy, 01 cân điện tử đến thôn 11, xã L, huyện B đưa cho Lê Hữu S 08 gói ma túy Heroin nhờ S cất giấu và bán giúp cho N thì S đồng ý. Số ma túy còn lại N cất giấu trong túi áo bên phải, phía trước của áo khoác da màu nâu N đang mặc, mục đích vừa sử dụng, vừa

phân nhỏ ra bán cho người khác. Đến 09 giờ 30 phút cùng ngày, khi N và S đang ngồi tại sân nhà thuê của N ở thôn 11, xã Lộc An, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng thì Công an huyện Bảo Lâm tiến hành kiểm tra, bắt quả tang và khám xét khẩn cấp thu giữ của N 01 gói ma tuý được kết luận có tổng khối lượng 3,1429g, loại Heroine. Thu giữ của Lê Hữu S 08 gói ma tuý có tổng khối lượng 1,8253g, loại Heroine. Khám xét, thu giữ tại nhà ở của N tại thôn 14, xã Đ, huyện D 02 gói ma tuý được kết luận có tổng khối lượng 1,5209g, loại Methamphetamine.

Quá trình bắt quả tang, khám xét xác định cụ thể như sau: Vào lúc 09 giờ 30 phút ngày 27/12/2022, tại nhà thuê của Lê Văn N thuộc thôn 11, xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng, Công an huyện Bảo Lâm tiến hành kiểm tra và bắt quả tang, phát hiện và thu giữ trong túi áo bên phải, phía trước của áo khoác da màu nâu N đang mặc 01 gói giấy màu trắng- cam, kích thước 3,4cm x 3,5cm, bên trong gói giấy này có chứa chất bột màu trắng dạng cục, Lê Văn N khai nhận chất bột màu trắng dạng cục trong gói giấy trên là ma túy loại Heroine của N cất giấu để sử dụng, còn lại bán cho người khác chưa thực hiện được thì bị bắt quả tang. Ngoài ra Cơ quan Công an còn phát hiện và tạm giữ của Lê Văn N 02 bơm kim tiêm màu trắng, nắp màu đỏ chưa qua sử dụng; 01 cân điện tử màu đen, nắp màu trắng nhãn hiệu Amput, mặt dưới của cân có ghi chữ "1*CR2032 Batterry", số tiền 90.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen không rõ loại, kiểu máy: CPH1912, số Imei 1: 868683049579967, số Imei 2: 868683049579968, bên trong điện thoại gắn sim 1 số: 0933296459, sim 2 số: 0973512812.

Tiến hành kiểm tra người của Lê Hữu S, Cơ quan Công an phát hiện và thu giữ trong túi quần Jean bên trái, phía trước S đang mặc 01 gói nylon màu trắng, viền màu đỏ, kích thước 5cm x 10cm, bên trong có chứa 08 gói giấy màu trắng, bên trong các gói này đều chứa chất bột màu trắng dạng cục trong đó: 05 gói có kích thước mỗi 1,2 cm x 2,2cm, trên 2 mặt của mỗi gói có ghi chữ "I" bằng mực màu xanh; 02 gói có kích thước 1,8cm x 1,3cm, trên 2 mặt của mỗi gói có ghi số "3" bằng mực màu xanh; 01 gói có kích thước 1cm x 1,4cm, trên 2 mặt của gói có đánh dấu "." bằng mực màu xanh. Lê Hữu S khai nhận số chất bột màu trắng dạng cục trong 08 gói giấy trên là ma tuý, loại Heroine của Lê Văn N vừa đưa cho Lê Hữu S với mục đích để S cất giấu dùm N, mục đích của N là bán cho người khác, S biết và đồng ý. Ngoài ra còn tạm giữ của Lê Hữu S 01 bơm kim tiêm màu trắng, nắp màu đỏ đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung không rõ loại màu xanh, số Imei1: 355079080098408, số Imei2: 355079080098406, bên trong điện thoại gắn sim 1 số : 0784984737 và sim 2 số : 0977030438; 01 bóp da màu nâu và số tiền 870.000 đồng.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lê Văn N tại thôn 14, xã Đ, huyện D, tỉnh Lâm Đồng đã phát hiện và thu giữ 01 gói nylon màu trắng, viền màu xanh, kích thước 5cm x 4cm và 01 gói nylon màu trắng, kích thước 3cm x 3,2cm, bên trong hai gói này đều chứa các hạt tinh thể màu trắng, Lê Văn N khai nhận các hạt tinh thể màu trắng trong 02 gói nylon trên là ma tuý đá của N cất giấu để sử dụng cho bản thân như trên.

Tại Bản kết luận giám định số 2006/KL-KTHS ngày 30/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận:

Phong bì 01: Mẫu cục bột (M1- thu của Lê Văn N) đựng trong một gói giấy được niêm phong gửi giám định là ma tuý, có khối lượng 3,1429 g, loại Heroine.

Phong bì 02: Mẫu cục bột (M2- thu của Lê Hữu S) đựng trong tám gói giấy được niêm phong gửi giám định là ma tuý, có khối lượng 1,8253g, loại Heroine.

Phong bì 03: Mẫu tinh thể (M3- thu của Lê Văn N) đựng trong hai gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma tuý, có khối lượng 1,5209, loại Methamphetamine.

(*Heroine là chất ma tuý nằm trong Danh mục IA, STT: 09 và Methamphetamine là chất ma tuý nằm trong Danh mục IIC, STT: 247 của Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ)*

Do đó, hành vi của bị cáo Lê Văn N đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" và tội *"Mua bán trái phép chát ma túy"*. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249, khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015. Hành vi của bị cáo Lê Hữu S đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Mua bán trái phép chát ma túy"*, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 BLHS. Vì vậy, Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm đã truy tố đối với các bị cáo là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự coi thường pháp luật, bị cáo nhận thức được rằng ma túy là chất kích thích Nhà nước cấm tàng trữ, sử dụng, mua bán nhưng các bị cáo vẫn cố ý phạm tội. Bị cáo N có nhân thân không tốt, từng bị kết án nhưng vẫn không sửa đổi, vẫn tiếp tục tàng trữ ma túy để sử dụng cho bản thân, cùng với S tàng trữ trái phép chất ma túy để bán lại nhằm mục đích kiếm lợi bất chính cho bản thân. Bị cáo S biết mục đích của N tàng trữ trái phép ma túy bán cho người khác nhưng vẫn đồng ý và cùng N thực hiện việc bán trái phép ma túy nhằm thu lợi bất chính, nhưng việc bán ma túy chưa thực hiện được thì bị bắt quả tang. Vì vậy, cần thiết phải áp dụng cho các bị cáo một mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, đủ để răn đe, cải tạo, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung. Tuy nhiên bị cáo N là người chủ động mua ma túy, chủ động phân gói để bán, phạm hai tội, rủ rê S cùng phạm tội nên hình phạt nghiêm khắc hơn.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bà nội các bị cáo có công với cách mạng nên cần xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Quá trình điều tra bị cáo N khai mua ma túy của đối tượng thanh niên tại Thành phố Hồ Chí Minh (không rõ lai lịch), do đó Cơ quan CSĐT tiếp tục xác minh khi có căn cứ xử lý sau là phù hợp.

Về hình phạt bổ sung: Xét hành vi mua bán trái phép chất ma túy của N chưa thu lợi bất chính, mục đích của N bán ma túy để lấy tiền mua ma túy nên không xem xét áp dụng hình phạt bổ sung.

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 01 phong bì niêm phong ghi số 2006/2022-PC09; ghi 1/ Lê Văn N-1988; HKTT: Thôn 9, xã Đinh Trang Hòa, Di Linh; 2/ Lê Hữu S-1992; HKTT: Ấp 1, xã Xuân Tây, H. Cẩm Mỹ, Đồng Nai; QĐTC: 322/QĐ-ĐCSMT;28/12/2022; Bao gói vật chứng. Trên phong bì niên phong có chữ ký của Võ Như Thuận, Trương Tấn Sang, Nguyễn Tùng Lộc và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng. Xét không có giá trị sử dụng nên tịch thu và tiêu hủy.

Đối với 01 phong bì niêm phong ghi số 2006/2022-PC09; ghi 1/ Lê Văn N-1988; HKTT: Thôn 9, xã Đinh Trang Hòa, Di Linh; 2/ Lê Hữu S-1992; HKTT: Ấp 1, xã Xuân Tây, H. Cẩm Mỹ, Đồng Nai; QĐTC: 322/QĐ-ĐCSMT; 28/12/2022; Hoàn lại mẫu vật + M1: 2,8083 (g) + M2: 1,6847 (g) + M3: 1,3208 (g). Trên phong bì niêm phong có chữ ký của Võ Như Thuận, Trương Tấn Sang, Nguyễn Tùng Lộc và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng. Đây là chất ma túy, Nhà nước cấm tàng trữ, sử dụng nên tịch thu và tiêu hủy.

+ Đối với 02 bơm kim tiêm màu trắng, nắp màu đỏ chưa sử dụng, 01 bơm kim tiêm màu trắng, nắp màu đỏ đã quan sử dụng, 01 cân điện tử màu đen, nắp màu trắng nhãn hiệu Amput, mặt dưới của cân có ghi chữ "1*CR2032 Batterry". Xét không có giá trị sử dụng nên tịch thu và tiêu hủy.

+ Đối với số tiền 90.000 đồng tại tài khoản số 3949.0.1054705.00000 tại kho bạc Nhà nước Bảo Lâm- Kho bạc Nhà nước Lâm Đồng của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng; 01 Điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen không rõ nhãn hiệu, kiểu máy: CPH1912, số Imei 1: 868683049579967, số Imei 2: 8686830495799968, bên trong điện thoại gắn sim 1 số 0933296459, sim 2 số: 0973512812 (được niêm phong trong 01 phong bì màu trắng, viền màu xanh- đỏ, bên ngoài phong bì niêm phong có chữ ký của Hoàng Hữu Chính, Trương Kim Lĩnh, Lê Hữu Việt Phú, Nguyễn Đức Tuấn, Lê Văn N và hình dấu tròn màu đỏ của Cơ quan CSĐT công an huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng. Xét đây là tài sản hợp pháp của bị cáo Lê Văn N nên trả lại cho bị cáo tuy nhiên tiếp tục tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

+ Đối với 01 bóp da màu nâu; số tiền 870.000 đồng tại tài khoản số 3949.0.1054705.00000 tại kho bạc Nhà nước Bảo Lâm- Kho bạc Nhà nước Lâm Đồng của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng; 01 Điện thoại di động nhãn hiệu Samsung không rõ loại, màu xanh, số Imei 1: 355079080098408, số Imei 2: 355079080098406, bên trong điện thoại gắn sim 1 số 0784984737, sim 2 số: 0977030438 (được niêm phong trong 01 phong bì màu trắng, viền màu xanh- đỏ, bên ngoài phong bì niêm phong có chữ ký của Hoàng Hữu Chính, Trương Kim Lĩnh, Lê Hữu Việt Phú, Nguyễn Đức Tuấn, Lê Hữu S và hình dấu tròn màu đỏ của Cơ quan CSĐT công an huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng. Đây là tài sản hợp pháp của

bị cáo Lê Hữu S nên trả lại cho bị cáo, tuy nhiên tiếp tục tạm giữ số tiền 870.000 đồng và 01 điện thoại di động Sam sung như trên để bảo đảm thi hành án.

[6] Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về "*Mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án*" buộc bị cáo Lê Văn N và bị cáo Lê Hữu S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Văn N phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" và tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Văn N 02 *(hai*) năm tù về tội *"Tàng trữ trái pháp chất ma túy"*.

Căn cứ khoản 1 Điều 251, Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Văn N 03 *(ba*) năm tù về tội *"Mua bán trái pháp chất ma túy"*.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt chung của hai tội buộc bị cáo Lê Văn N phải chấp hành là 05 *(năm)* năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27 tháng 12 năm 2022.

2. Tuyên bố bị cáo Lê Hữu S phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

Căn cứ khoản 1 Điều 251, Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Hữu S 03 *(ba)* năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27 tháng 12 năm 2022.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu và tiêu hủy gồm có:

+ 01 phong bì niêm phong ghi số 2006/2022-PC09; ghi 1/ Lê Văn N-1988; HKTT: Thôn 9, xã Đinh Trang Hòa, Di Linh; 2/ Lê Hữu S-1992; HKTT: Ấp 1, xã Xuân Tây, H. Cẩm Mỹ, Đồng N; QĐTC: 322/QĐ-ĐCSMT;28/12/2022; Bao gói vật chứng. Trên phong bì niên phong có chữ ký của Võ Như Thuận, Trương Tấn Sang, Nguyễn Tùng Lộc và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng;

+ 01 phong bì niêm phong ghi số 2006/2022-PC09; ghi 1/ Lê Văn N-1988; HKTT: Thôn 9, xã Đinh Trang Hòa, Di Linh; 2/ Lê Hữu S-1992; HKTT: Ấp 1, xã Xuân Tây, H. Cẩm Mỹ, Đồng N; QĐTC: 322/QĐ-ĐCSMT;28/12/2022; Hoàn lại mẫu vật + M1: 2,8083 (g) + M2: 1,6847 (g) + M3: 1,3208 (g). Trên phong bì niêm phong có chữ ký của Võ Như Thuận, Trương Tấn Sang, Nguyễn Tùng Lộc và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng;

+ 02 bơm kim tiêm màu trắng, nắp màu đỏ chưa sử dụng;

+ 01 bơm kim tiêm màu trắng, nắp màu đỏ đã quan sử dụng;

+ 01 cân điện tử màu đen, nắp màu trắng nhãn hiệu Amput, mặt dưới của cân có ghi chữ "1*CR2032 Batterry".

- Hoàn trả lại cho bị cáo Lê Văn N gồm có: Số tiền 90.000 đồng tại tài khoản số 3949.0.1054705.00000 tại kho bạc Nhà nước Bảo Lâm- Kho bạc Nhà nước Lâm Đồng của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng; 01 Điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen không rõ nhãn hiệu, kiểu máy: CPH1912, số Imei 1: 868683049579967, số Imei 2: 8686830495799968, bên trong điện thoại gắn sim 1 số 0933296459, sim 2 số: 0973512812 (được niêm phong trong 01 phong bì màu trắng, viền màu xanh- đỏ, bên ngoài phong bì niêm phong có chữ ký của Hoàng Hữu Chính, Trương Kim Lĩnh, Lê Hữu Việt Phú, Nguyễn Đức Tuấn, Lê Văn N và hình dấu tròn màu đỏ của Cơ quan CSĐT công an huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng). Tuy nhiên tiếp tục tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

- Hoàn trả lại cho bị cáo Lê Hữu S gồm có: 01 bóp da màu nâu; số tiền 870.000 đồng tại tài khoản số 3949.0.1054705.00000 tại kho bạc Nhà nước Bảo Lâm- Kho bạc Nhà nước Lâm Đồng của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng; 01 Điện thoại di động nhãn hiệu Samsung không rõ loại, màu xanh, số Imei 1: 355079080098408, số Imei 2: 355079080098406, bên trong điện thoại gắn sim 1 số 0784984737, sim 2 số: 0977030438 (được niêm phong trong 01 phong bì màu trắng, viền màu xanh- đỏ, bên ngoài phong bì niêm phong có chữ ký của Hoàng Hữu Chính, Trương Kim Lĩnh, Lê Hữu Việt Phú, Nguyễn Đức Tuấn, Lê Hữu S và hình dấu tròn màu đỏ của Cơ quan CSĐT công an huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng).Tuy nhiên tiếp tục tạm giữ số tiền 870.000 đồng và 01 điện thoại di động Sam sung như trên để bảo đảm thi hành án.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Lê Văn N và bị cáo Lê Hữu S, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND, tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Bảo Lâm;
- Công an huyện Bảo Lâm;
- Chi cục THADS huyện Bảo Lâm;
- Bị cáo, những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)
Nguyễn Thị Bích Thủy